

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Minh Châu;

Ông Trần Phương Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Ngon - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc S, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 08/02/1983 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký thường trú: Không có nơi đăng ký thường trú; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc M và bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 08/4/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo bản án hình sự sơ thẩm số 49/2010/HSST) bị cáo chưa chấp hành nộp tiền phạt và tiền thu lợi bất chính của bản án; tiền sự: Ngày 15/7/2021, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 438/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng, đã chấp hành xong ngày 27/02/2023;

Nhân thân: Ngày 18/11/1999, bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo bản án hình sự sơ thẩm số: 2908/HSST), thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi.

Ngày 05/12/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 455/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 23/02/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như Sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 30/10/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 kiểm tra Huỳnh Ngọc S tại trước lô B chung cư 312 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 điều khiển xe mô tô biển số 66S1- 237.04. Qua kiểm tra phát hiện trong hộp để đồ bên phải trước xe mô tô có 01 bịch bánh trắng bên trong có 01 miếng băng keo đen quấn lại, trong miếng băng keo có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, nên đưa S cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 5, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Huỳnh Ngọc S. Kết quả xét nghiệm S dương tính với ma túy loại Amphetamine/Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã đưa Huỳnh Ngọc S cùng gói niêm phong bên ngoài có chữ ký, dấu vân tay của S để giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 12193/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Ngọc S và hình dấu Công an Phường 5, Quận 11 cần giám định “là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5225g (không thấy năm hai hai năm gam), loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội như Sau: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 30/10/2023, S điều khiển xe mô tô biển số 66S1-237.04 đi đến trước lô B chung cư 312 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 để thực hiện giao dịch mua bán điện thoại với một người đàn ông không rõ lai lịch tên Hùng. Trong khi chờ Hùng xuống thì bị bắt quả tang như trên. S khai nhận số ma túy bị thu giữ trên là của S, mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tên Út với giá 200.000 đồng tại khu vực gần ngã ba Cây Dừa, Quận 8, mục đích mua để sử dụng.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại Su giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra;

- 01 bịch bánh trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của S;

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 66S1-237.04, S khai nhận xe trên S mua lại của một người không rõ lai lịch ở chợ Nhật Tảo, khi mua không có giấy tờ. Qua xác minh xe trên do anh Nguyễn Phát Th đứng tên. Năm 2019 ông Th bán xe lại cho người khác không rõ lai lịch, khi bán xe không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đăng thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến làm việc.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSQ11 ngày 12 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc S tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như Su: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại Su giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 bịch bánh trắng; Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu của xe mô tô hai bánh biển số 66S1-237.04.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như Su:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 30/10/2023, tại Lô B, chung cư 312 đường Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, Huỳnh Ngọc S đã có hành vi cất giữ trái phép 0,5225g (không phải năm hai hai năm gam) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần bắt bị cáo phải chịu phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là các tình tiết Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để áp dụng mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo S, qua điều tra chưa xác định được lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục điều tra, xác minh, đủ căn cứ xử lý Su.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại Su giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, đây là chất ma túy; 01 bạch bánh trắng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, tình trạng: đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo S, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 66S1-237.04, hiệu Hayate, màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng, là xe bị cáo S sử dụng làm phương tiện đi lại. S khai mua lại của một người không rõ lai lịch, khi mua không có giấy tờ xác định chủ sở hữu. Do đó, cần thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2023.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: Gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại Su giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, số lượng: 1 gói; bịch bánh trắng, số lượng: 1.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc S: điện thoại di động, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu OPPO màu trắng, tình trạng: đã qua sử dụng và điện thoại di động, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu Nokia màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng.

Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với xe mô tô hai bánh biển số 66S1-237.04, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu Hayate màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng; quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 28/LNK-ĐCSMT ngày 09/01/2024 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 275/LNK-ĐCSMT ngày 24/3/2024).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Minh Châu;

Ông Trần Phương Tín.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với:

Bị cáo Huỳnh Ngọc S; sinh năm: 1983, tại tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SÚ:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: Gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại Su giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, số lượng: 1 gói; bạch bánh trắng, số lượng: 1.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc S: điện thoại di động, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu OPPO màu trắng, tình trạng: đã qua sử dụng và điện thoại di động, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu Nokia màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng.

Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với xe mô tô hai bánh biển số 66S1-237.04, số lượng: 1 chiếc, đặc điểm: hiệu Hayate màu đen, tình trạng: đã qua sử dụng; quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 28/LNK-ĐCSMT ngày 09/01/2024 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 275/LNK-ĐCSMT ngày 24/3/2024).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

Số: 47/2024/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Phương Tín;
- Bà Phạm Thị Minh Châu.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Huỳnh Ngọc S**, sinh năm 1983; nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: Không có nơi đăng ký thường trú; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CA Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

